



# BẢN TIN

## THỊ TRƯỜNG VẬN TẢI BIỂN

### CÔNG TY VẬN TẢI BIỂN VIMC

#### VIMC SHIPPING COMPANY

📍 14<sup>th</sup> Floor, Ocean Park Building  
No.1 Dao Duy Anh Str., Dong Da Dist., Ha Noi, Viet Nam  
☎ +84 24 3577 0886 📠 +84 24 3577 0869/99  
✉ vlc@vimc-shipping.com



<https://vimc-shipping.com/>


**1. TIN THỊ TRƯỜNG TÀU HÀNG KHÔ:**
**Baltic Exchange Market INDEX**

Vessel's type	Index Value						Weekly variance Index
	15/03	18/03	19/03	20/03	21/03	22/03	
BDI	2374	2419	2392	2284	2240	2196	-178
BCI	4019	4089	3990	3690	3588	3482	-837
BPI	2234	2298	2306	2251	2204	2165	-69
BSI	1326	1338	1351	1370	1379	1383	+57
BHSI	781	783	788	790	795	795	+14

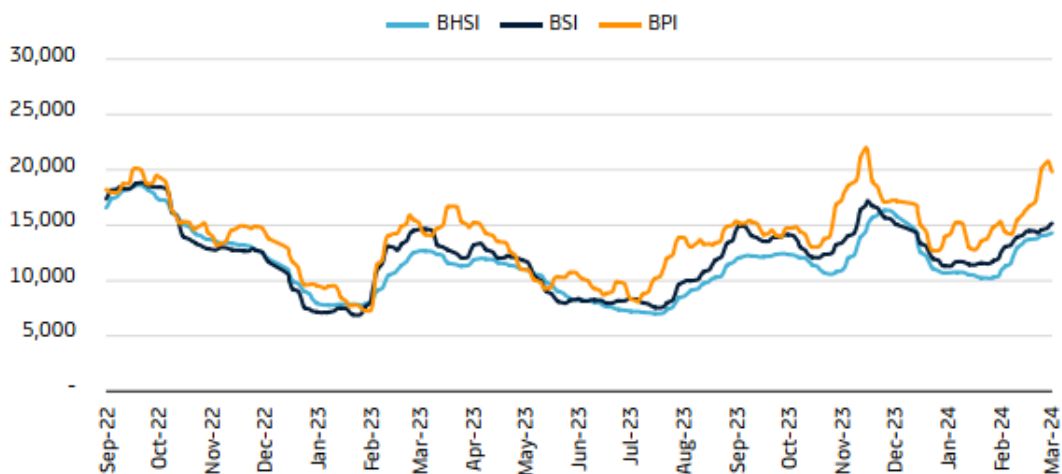
Thị trường tàu hàng khô tuần qua chứng kiến sự sụt giảm rõ rệt đối với phân khúc tàu Capesize (-537 điểm) chủ yếu bị tác động bởi nhu cầu vận chuyển thấp tại khu vực Đại Tây Dương khiến số lượng tàu trống xuất hiện nhiều, ảnh hưởng trực tiếp lên chỉ số BDI. Phân khúc tàu Panamax cũng giảm nhẹ (-69 điểm). Các phân khúc tàu nhỏ như Supramax và Handysize vẫn duy trì được đà tăng trưởng xuyên suốt tuần nhờ sản lượng nông sản đến từ thị trường Nam Mỹ và than của Indonesia, Úc.

Giá than Úc tiếp tục giảm 3\$/mt so với tuần trước còn 128 \$/mt.

Giá quặng tăng 1\$/mt lên 111 \$/mt.

Giá gạo VN xuất khẩu gạo 5% tuần này tăng cao 12\$/mt, đạt 596 \$/mt.

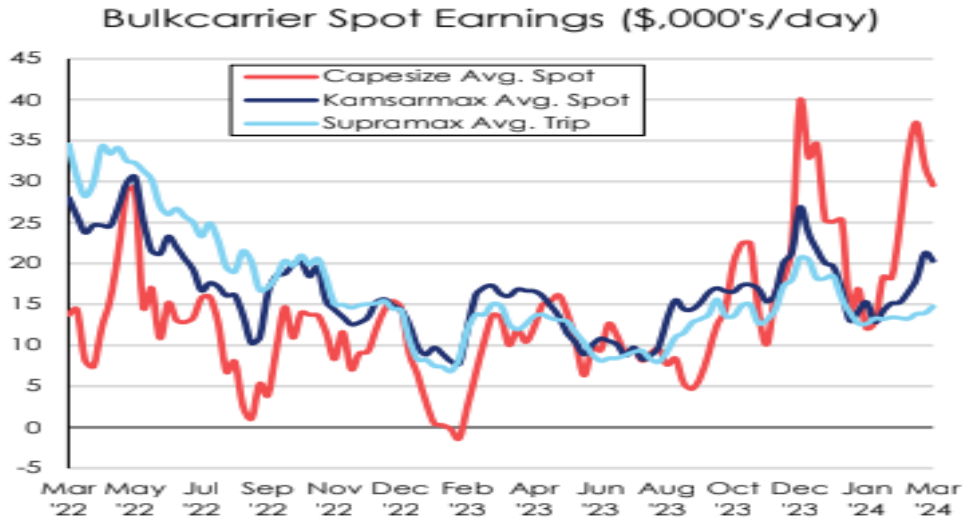
**Average Time Charter Rates**  
USD/Day



Source: Baltic Exchange



## Bulkcarrier Spot Market

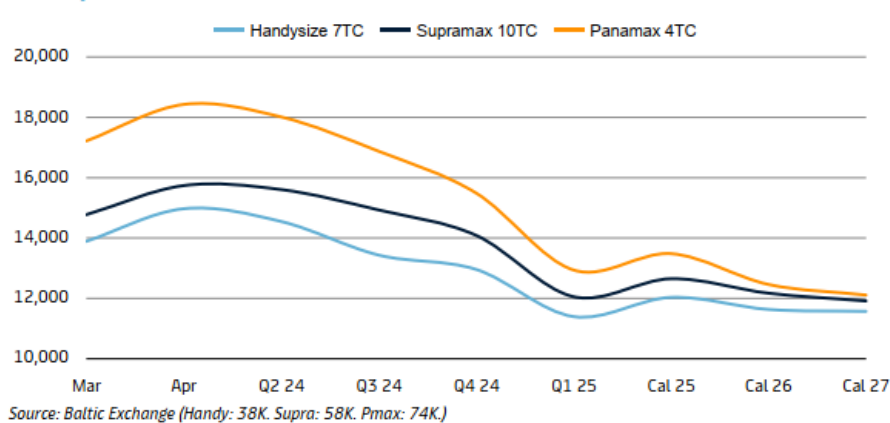


## 2. THỊ TRƯỜNG FFA:

Bulkcarrier FFA Indications*				
\$/t / \$/day 21-Mar	Index	Mar-24	Q2-24	Cal 25
BCI 5 W.Aus.-Qingdao	12.16	12.55	12.00	9.40
Cape TC Avg.	29,752	32,250	30,250	20,525
P'max TC Avg.	18,498	17,250	17,900	13,500
S'max TC Avg.	15,167	14,800	15,550	12,650

\*FFA indications basis closing mid-price. Supramax FFA data basis 10TC avg.

### Baltic FFA



Thị trường FFA: thị trường đạt đỉnh ở tháng 4/2024, mạnh nhất ở cỡ tàu Panamax (nhưng thấp hơn so với tuần trước, hơn 18.000 so với 20.000 tuần trước), giảm mạnh ở quý 1/2025, sau đó tăng nhẹ vào cuối 2025 trước khi giảm nhẹ từ năm 2026 - 2027.



### 3. SỰ KIỆN TRONG TUẦN:

- Xuất khẩu than của Indonesia dự kiến vượt 130 triệu tấn từ tháng 1 đến tháng 3, tăng 8% so với cùng kỳ vào năm 2023. Theo dữ liệu của AIS, Indonesia đã đạt kỷ lục vào năm 2023 với tổng lượng than lên tới 494 triệu tấn, cao hơn 10% so với 448 triệu tấn được ghi nhận vào năm 2022. Trung Quốc, Ấn Độ, Hàn Quốc, Philippines và Nhật Bản là những thị trường tiêu thụ than hàng đầu của Indonesia trong năm nay, chiếm lần lượt 41%, 23%, 7%, 6% và 6% số lô hàng ghi nhận trong tháng 1 và tháng 2. Phần lớn mức tăng trưởng cho đến nay đến từ Ấn Độ, quốc gia đã tăng trong hai tháng đầu năm xuất khẩu tăng 51% so với cùng kỳ năm ngoái do chính phủ kêu gọi các nhà sản xuất điện nhập khẩu 6% tổng nhu cầu than. Các chuyến hàng đến Trung Quốc, Hàn Quốc và Philippines tăng 9%, 12% và 18%, trong khi xuất khẩu sang Nhật Bản giảm 18%. Khối lượng than dồi dào từ Indonesia, cũng như từ Úc—nơi lượng than tiêu thụ ước tính sẽ tăng lên 9% tính đến thời điểm hiện tại trong tháng 3 đã thúc đẩy giá cước vận tải ở Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương.
- Công ty Louis Dreyfus (LDC) vẫn lạc quan về nhu cầu của Trung Quốc như một nguồn tăng trưởng cho thị trường nông nghiệp, bất chấp việc tái cân bằng ở các khu vực khác của nền kinh tế quốc gia châu Á. Trung Quốc là nước mua hàng nông sản lớn nhất thế giới, nhưng tốc độ tăng trưởng kinh tế chậm lại và khủng hoảng bất động sản đã làm dấy lên nghi ngờ về nhu cầu hàng hóa của nước này. Theo các thương nhân và nhà phân tích, nhập khẩu ngũ cốc hạt có dầu ở Trung Quốc sẽ vẫn ở mức cao kỷ lục trong năm nay, được khuyến khích bởi giá toàn cầu thấp hơn và sự thiếu hụt cây trồng trong nước.
- Xuất khẩu than của Nga sang Trung Quốc đã giảm gần 1/4 trong năm vào tháng 1 và tháng 2 do các lệnh trừng phạt và thuế liên quan đến thương mại đê nặng. Hầu hết thị phần bị mất của Nga đã được thay thế bằng các lô hàng cao hơn từ Australia và Mông Cổ, trong khi tổng lượng than nhập khẩu của Trung Quốc dự kiến sẽ không thay đổi vào năm 2024. Ngoài các lệnh trừng phạt, các nhà cung cấp chính là Nga và Mông Cổ hiện phải trả mức thuế nhập khẩu được khôi phục từ 3% đến 6% kể từ tháng 1. Nga cũng đặt ra thuế xuất khẩu than đá của riêng mình từ đầu tháng 3. Bất chấp thuế quan, nhập khẩu từ Mông Cổ, nhà cung cấp than cốc chính cho Trung Quốc, vẫn tăng 24% lên 10,19 triệu tấn, do hậu cần vận tải được cải thiện. Điều đó đưa Mông Cổ đi đúng hướng để đạt hoặc vượt mục tiêu bán 60 triệu tấn than ra nước ngoài trong năm nay, với phần lớn lượng xuất khẩu của nước này là sang nước láng giềng Trung Quốc. Indonesia, quốc gia được miễn thuế nhập khẩu của Trung Quốc nhờ hiệp định thương mại tự do, vẫn là nhà cung cấp lớn nhất nhưng xuất khẩu giảm 7% xuống 32,47 triệu tấn.

*Trân trọng cảm ơn!*